

# Bản tin tuần CÀ PHÊ

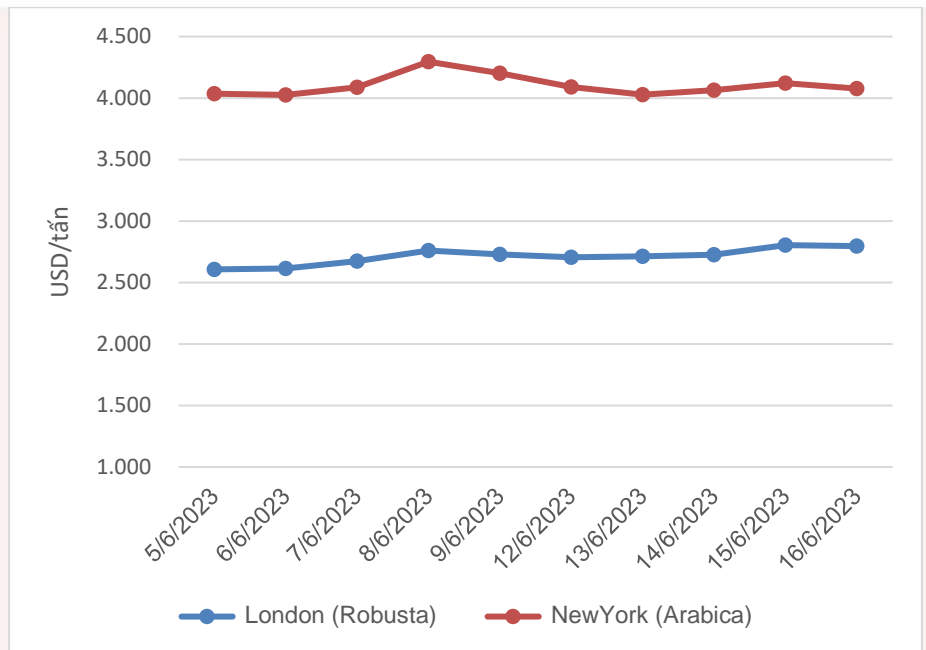
Tuần 24 (12/06/2023 - 16/06/2023)



## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn T07/2023 tăng 4,07 % so với tuần trước đạt mức bình quân 2.677 USD/tấn.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 7/2023 tăng 4,25% so với tuần trước đạt mức bình quân 4.269 USD/tấn.
- ❖ Theo số USDA, sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2023/24 ở mức 66,4 triệu bao tăng 3,8 triệu bao so với niên vụ trước.
- ❖ Theo USDA, sản lượng và giá trị xuất khẩu cà phê của Kenya dự kiến sẽ tăng lần lượt khoảng 6,7% và 5,5% trong niên vụ 2023/24

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. [www.theice.com](http://www.theice.com)

Thị trường London kỳ hạn tháng 07/2023 có xu hướng tăng trở lại. Giá cà phê Robusta trung bình đạt 2.749 USD/tấn, tăng 2,70% so với tuần trước, và tăng 32,7% so với cùng kỳ năm 2022. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.804 USD/tấn, giá thấp nhất là 2.706 USD/tấn. [1]

Thị trường New York kỳ hạn tháng 9/2023 giảm nhẹ so với tuần trước. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 4.077 USD/tấn, giảm 1,28% so với mức giá tuần trước, và giảm 19,2% so với cùng kỳ năm 2022. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.123 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 4.029 USD/tấn.[1]

Theo số USDA, sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2023/24 (từ tháng 7/2023 đến tháng 6/2024) ở mức 66,4 triệu bao tăng 3,8 triệu bao so với niên vụ trước. Trong đó, sản lượng cà phê Arabica đạt 44,7 triệu bao, tăng 12% so với niên vụ trước do điều kiện thời tiết thuận lợi ở các vùng trồng trọt; cà phê Robusta đạt 21,7 triệu bao, giảm 5% so với niên vụ trước do năng suất giảm do điều kiện thời tiết ở Espirito Santo. Xuất khẩu cà phê niên vụ 2023/24 được dự báo đạt 45,35 triệu bao, tăng 26% so với niên vụ trước do nguồn cung sẵn có. [2]

Sau khi lọt vào top 10 toàn cầu về tổng sản lượng cà phê xanh tính theo khối lượng năm 2023, sản lượng cà phê Mexico dự kiến sẽ không thay đổi trong niên vụ 2023/24 trong khi tiêu thụ nội địa có sự tăng nhẹ. Theo báo cáo gần đây nhất từ Foreign Agricultural Service (FAS) của USDA, mặc dù ước tính về sản lượng sản xuất ổn định, ngành cà phê Mexico vẫn bị đe dọa do sự thiếu hụt về nguồn lực, sự hỗ trợ cho nông dân sản xuất nhỏ và sự đầu tư không nhất quán từ các khu vực tư nhân. Báo cáo cho thấy Mỹ là thị trường xuất khẩu cà phê nhân xanh, cà phê rang và cà phê hòa tan với sản lượng lớn đối với thị trường Mexico. Mỹ dự kiến sẽ xuất khẩu khoảng 3 triệu bao cà phê nhân xanh loại 60 kg trong năm nay. Trong khi đó, Mexico cũng dự kiến sẽ nhập khẩu khoảng 1,9 triệu bao loại 60 kg từ thị trường này.[3]

Sản lượng cà phê ở Mexico dự kiến tăng vượt mức năm 2021/2022 do các giống mới kháng sâu bệnh và giá cà phê quốc tế tương đối cao thúc đẩy sản lượng sản xuất và thu hoạch. Báo cáo cũng cho thấy 'mặc dù sản lượng được dự báo sẽ tăng nhưng ngành này vẫn phải đối mặt với những thách thức do thiếu sự hỗ trợ của chính phủ, chi phí đầu vào cao và quy mô lực lượng lao động giảm'. Theo nhận định của USCA, FAS và các nguồn chính phủ khác, khoảng 90% nông dân trồng cà phê ở Mexico với quy mô nhỏ, diện tích từ 2 ha trở xuống. FAS cũng cho biết các nhà sản xuất đang phải đối mặt với tình trạng thiếu lao động, phần lớn là những người lao động không thường xuyên đến từ Trung Mỹ, đặc biệt là Guatemala. Chính phủ Mexico đã giảm đáng kể số lượng người nhập cư trái phép vào Mexico qua biên giới phía nam. Ngành du lịch của Mexico có

khả năng cạnh tranh cao về lao động với mức lương đáng kể hơn so với ngành nông nghiệp. [3]

Theo USDA, sản lượng và giá trị xuất khẩu cà phê của Kenya dự kiến sẽ tăng lần lượt khoảng 6,7% và 5,5% trong niên vụ 2023/24 do điều kiện lượng mưa được cải thiện và trợ cấp của Chính phủ nước này cho phân bón và giá tương đối cao. Tuy nhiên, ngành sản xuất cà phê của Kenya cũng phải đối diện với các khó khăn như việc thiếu tiếp cận với các nguyên liệu trồng mới và bất ổn giá trong khoảng thời gian dài. Cà phê Kenya vẫn được đánh giá cao với dòng Arabica chất lượng cao. Tuy nhiên, Kenya vẫn chiếm phần lớn trong cấu trúc giao dịch xuất khẩu với hơn 90% doanh số bán cà phê thông qua Nairobi Coffee Exchange (NCE). Quốc hội Kenya đang xem xét một dự luật về cà phê nhằm củng cố vị trí của NCE trong Capital Market Authority (CMA), bao gồm mức thuế 1% đối với cà phê được bán trên thị trường nhằm tăng cường tài trợ cho Coffee Research Institute của Kenya (CRI). Mặc dù tồn tại những hậu quả tiềm tàng từ việc thay đổi quy định, diện tích cà phê thu hoạch ở Kenya dự kiến vẫn tương đối ổn định vào năm 2023/24. [4]

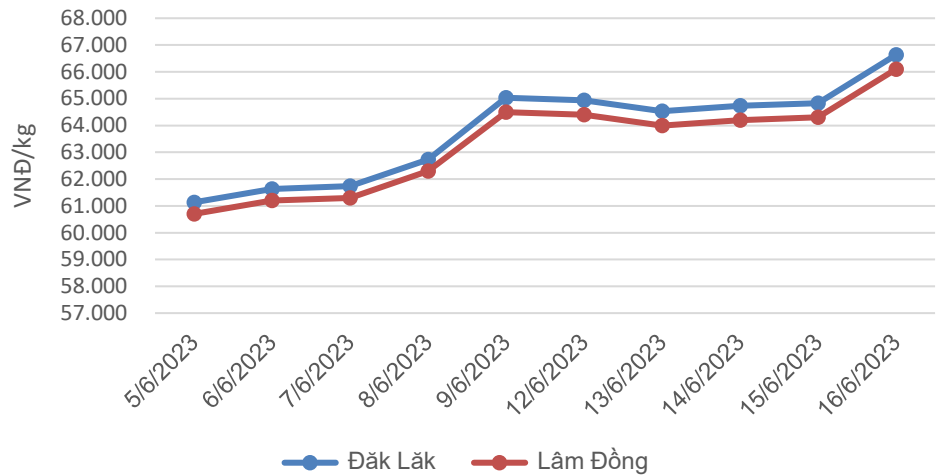
Báo cáo của FAS cho thấy xu hướng chuyển đổi diện tích trồng cà phê sang bất động sản ở các khu vực bán nông thôn đang chậm lại. Việc trồng mới cà phê cũng bị chậm lại do nhà sản xuất không tiếp cận được với cây giống mới. Mặc dù tồn tại những hậu quả tiềm tàng từ việc thay đổi quy định, diện tích cà phê thu hoạch ở Kenya dự kiến vẫn tương đối ổn định vào năm 2023/24. Báo cáo của FAS cho thấy xu hướng chuyển đổi diện tích trồng cà phê sang bất động sản ở các khu vực bán nông thôn đang chậm lại. Việc trồng mới cà phê cũng bị chậm lại do nhà sản xuất không tiếp cận được với cây giống mới. Sản lượng sản xuất tổng thể dự kiến sẽ tăng do sự phục hồi từ hạn hán của niên vụ 2022/23, việc tăng cường sử dụng phân bón kết hợp với chương trình trợ cấp do chính phủ chỉ đạo. FAS ước tính Kenya sẽ sản xuất khoảng 800.000 bao cà phê xanh loại 60 kg, chưa đến 1% sản lượng cà phê toàn cầu. Trong đó, Hoa Kỳ vẫn là thị trường xuất khẩu hàng đầu của cà phê Arabica Kenya, tiếp theo là Bỉ, Đức và Hàn Quốc.[4]



## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên tăng mạnh so với tuần trước. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 65.133 VNĐ/kg, và tại Lâm Đồng là 64.600 VNĐ/kg.
- ❖ Tỷ trọng xuất khẩu cà phê tháng 5/2023 của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng lên mức 36%
- ❖ Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục là thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm, chiếm 39% tổng khối lượng xuất khẩu với 338.389 tấn, trị giá hơn 751 triệu USD
- ❖ Ngày 14/06, tại thành phố Buôn Ma Thuột, Trung tâm khuyến nông Quốc gia, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên phối hợp với Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền tổ chức Hội nghị triển khai chương trình “Canh tác cà phê thông minh thích ứng biến đổi khí hậu vùng Tây Nguyên” giai đoạn 2023-2025

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



Nguồn: CTV AgroInfo

Giá cà phê trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này tiếp tục tăng mạnh với tuần trước và gần chạm mức gần 67.000 VNĐ/kg. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân trong tuần đạt 65.133 VNĐ/kg, tăng 4,29% so với tuần trước và tăng 55,70% so với cùng kỳ năm 2022. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta tăng 4,19% so với tuần trước, lên mức bình quân 64.600 VNĐ/kg, và tăng 56,19% so với cùng kỳ năm 2022. [5]

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2022-2023 sẽ giảm 6% so với niên vụ trước, xuống còn 29,7 triệu bao (60 kg/bao). Theo dự báo này, Việt Nam sẽ có vụ thu hoạch thấp nhất trong 4 năm do chi phí sản xuất (nhân công, phân bón) cao hơn và người nông dân có xu hướng chuyển sang trồng các loại cây có lợi nhuận cao hơn như bơ, sầu riêng và chanh dây. Phải đến niên vụ 2023-2024, sản lượng cà phê Việt Nam mới có thể phục hồi 5% lên 31,3 triệu bao. Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam (VICOFA) trước đó cũng ước tính sản lượng cà phê Robusta của Việt Nam trong niên vụ 2022-2023 giảm 10 -15% so với niên vụ trước xuống còn khoảng 1,5 triệu tấn do ảnh hưởng bởi thời tiết không thuận lợi và làn sóng chuyển dịch cây trồng sang các loại cây ăn trái, đặc biệt là sầu riêng, bơ và chanh leo. Với sản lượng giảm 10-15%, các nhà xuất khẩu lo ngại không có đủ cà phê để giao trong nửa cuối năm nay. Ngoài ra, hiện tượng thời tiết El Nino, dự kiến sẽ phát triển trên toàn cầu vào nửa cuối năm nay cũng gây rủi ro cho cà phê Robusta nhiều hơn so với Arabica. Hiện tượng thời tiết này sẽ làm gián đoạn mô hình mưa và nhiệt độ, có thể gây giảm nguồn cung và tăng giá cà phê Robusta. Ngoài ra, các nhà phân tích và chuyên gia thời tiết cho biết, hai quốc gia sản xuất cà phê Robusta lớn nhất thế giới là Việt Nam và Brazil có thể bị thiệt hại về năng suất nếu hiện tượng El Nino phát triển mạnh [6]

Theo số liệu thống kê tổng cục Hải quan, tỷ trọng xuất khẩu cà phê tháng 5/2023 của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng lên mức 36% so với 32% của cùng kỳ, trong khi tỷ trọng của các doanh nghiệp trong nước thu hẹp từ 68% xuống 64%. Về thị trường xuất khẩu, Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục là thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm, chiếm 39% tổng khối lượng xuất khẩu với 338.389 tấn, trị giá hơn 751 triệu USD, giảm 10,3% về lượng và 8% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng kinh tế giảm tốc, lạm phát tăng cao đã ảnh hưởng phần nào đến nhu cầu cà phê của châu Âu. Trong khối EU, lượng cà phê xuất khẩu sang Đức, Tây Ban Nha, Bỉ giảm lần lượt là 1,4%, 29,9% và 52%, đạt 114.072 tấn, 45.665 tấn và 41.092 tấn. Mặc dù vậy, một số thị trường khác lại tăng nhập khẩu cà phê của Việt Nam như Italy (tăng 26%), Hà Lan (tăng 9,3%), Pháp (tăng 22,1%)... Tuy nhiên, xuất khẩu cà phê sang thị trường tiêu thụ lớn thứ hai là Mỹ tăng mạnh 27,7% lên 64.493 tấn và chiếm 7,4% thị phần. Tương tự, lượng cà phê xuất khẩu sang thị trường Nga cũng tăng tới 32,5% lên 48.376 tấn; Algeria tăng 106,1%, đạt 36.104 tấn. Đáng chú ý, xuất khẩu sang một số nước trồng và sản xuất cà phê khác tăng rất mạnh như Indonesia, tăng gấp 3,2 lần (đạt 26.600 tấn), Mexico tăng 2,7 lần (đạt 19.875 tấn), Ấn Độ tăng 41,3%...[6]

Ngày 14/06, tại thành phố Buôn Ma Thuột, Trung tâm khuyến nông Quốc gia, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên phối hợp với Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền tổ chức Hội nghị triển khai chương trình “Canh tác cà phê thông minh thích ứng biến đổi khí hậu vùng Tây Nguyên” giai đoạn 2023-2025. Để hỗ trợ tốt cho nông dân trồng cà phê khu vực Tây Nguyên, Chương trình sẽ được thực hiện tại 5 tỉnh Tây Nguyên với 15 huyện trọng điểm trồng thuần cà phê và trồng xen với sầu riêng, hồ tiêu. Quá trình thực hiện chương trình sẽ có nhiều thí nghiệm chuyên sâu, điều tra thực tế trên 500 hộ canh tác cà phê ở 5 tỉnh Tây Nguyên, phân tích 200 mẫu đất ở các tầng canh tác cà phê trong các vườn trồng thuần, trồng xen (xen sầu riêng, hồ tiêu), trong các vườn cây già cỗi, vườn cây kinh doanh sung sức... Kết quả của chương trình sẽ được sử

dụng để đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến quá trình canh tác cà phê hiện tại và dự báo cho 3 năm tới, đến đất trồng cà phê cũng như tìm hiểu về hệ sinh học đất.[7]

Chương trình hướng đến mục tiêu xây dựng được gói kỹ thuật hoàn chỉnh nhằm giúp người dân trồng thuần cà phê hoặc trồng cà phê xen sầu riêng, xen hồ tiêu có được kiến thức thực tế, khoa học, qua đó áp dụng vào trong quá trình canh tác góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao thu nhập gắn với tăng trưởng xanh, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, giảm thiểu phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính mà ngành nông nghiệp đang đề ra.[7]

#### Nguồn tham khảo:

1. <https://www.investing.com/>
2. <https://www.fas.usda.gov/data/brazil-coffee-annual-8>
3. [Mexico Coffee Report: Production Steady Despite Labor ChallengesDaily Coffee News by Roast Magazine](#)
4. <https://dailycoffeenews.com/2023/06/07/kenya-coffee-report-production-rebounds-amidst-regulatory-changes/>
5. Công tác viên khu vực tây nguyên
6. <https://mediacdn.vietnambiz.vn/1881912202208555/files/2023/06/16/bao-cau-thi-truong-ca-phe-thang-5-2023-20230616095651857.pdf>
7. <https://daklak.gov.vn/-/trien-khai-chuong-trinh-canh-tac-ca-phe-thong-minh-thich-ung-bien-oi-khi-hau-vung-tay-nguyen-giai-oan-2023-2025->

## Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>64.400</b>	<b>64.000</b>	<b>64.200</b>	<b>64.300</b>	<b>66.100</b>	<b>64.600</b>	2.600
Di Linh	64.400	64.000	64.200	64.300	66.100	64.600	2.600
Lâm Hà	64.400	64.000	64.200	64.300	66.100	64.600	2.600
Bảo Lộc	64.400	64.000	64.200	64.300	66.100	64.600	2.600
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>64.933</b>	<b>64.533</b>	<b>64.733</b>	<b>64.833</b>	<b>66.633</b>	<b>65.133</b>	2.680
Cư M'gar	65.000	64.600	64.800	64.900	66.700	65.200	2.680
Ea H'leo	64.900	64.500	64.700	64.800	66.600	65.100	2.680
Buôn Hồ	64.900	64.500	64.700	64.800	66.600	65.100	2.680
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>65.050</b>	<b>64.650</b>	<b>64.850</b>	<b>64.950</b>	<b>66.750</b>	<b>65.250</b>	2.680
Gia Nghĩa	65.100	64.700	64.900	65.000	66.800	65.300	2.680
Đắk R'lấp	65.000	64.600	64.800	64.900	66.700	65.200	2.680
<b>GIA LAI</b>	<b>64.533</b>	<b>64.133</b>	<b>64.467</b>	<b>64.567</b>	<b>66.367</b>	<b>64.813</b>	2.580
Chư Prông	64.600	64.200	64.400	64.500	66.300	64.800	2.500
Pleiku	64.500	64.100	64.500	64.600	66.400	64.820	2.620
La Grai	64.500	64.100	64.500	64.600	66.400	64.820	2.620
<b>KON TUM</b>	<b>64.600</b>	<b>64.200</b>	<b>64.700</b>	<b>64.800</b>	<b>66.600</b>	<b>64.980</b>	2.660
Đắk Hà	64.600	64.200	64.700	64.800	66.600	64.980	2.660

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGRO iNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)